TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2019/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 550/2018/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: chị Hồ Thị H, sinh năm 1993.
Địa chỉ: Xóm X, xã D, huyện L, tỉnh N.

Bị đơn: anh Trần Minh N, sinh năm 1989;
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh V.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị H với anh Trần Minh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị H và anh Trần Minh N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tên Trần Ngọc Minh T, sinh ngày 27/07/2014 hiện đang sống chung với chị H. Tại phiên hòa giải chị Hồ Thị H và anh Trần Minh N tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Hồ Thị H được quyền tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc Minh T, sinh ngày 27/07/2014.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên hòa giải chị Hồ Thị H và anh Trần Minh N chưa đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Tại phiên hòa giải chị Hồ Thị H và anh Trần Minh N xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: chị Hồ Thị H và anh Trần Minh N xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Hồ Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2015/0018642 ngày 20/12/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Chị Hồ Thị H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Trần Minh N không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long;
- Uỷ ban nhân dân xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Mến